

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc bổ sung Bảng giá tối thiểu các loại xe ô tô

**CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ**

- Căn cứ Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Căn cứ Quyết định 314 TC/QĐ-TCCB ngày 21/08/1990 của Bộ Tài chính về việc thành lập Cục Thuế nhà nước.
- Căn cứ Nghị định số 176/1999/NĐ-CP ngày 21/12/1999 của Chính phủ về Lệ phí trước bạ; Thông tư số 28/2000/TT-BTC ngày 18/04/2000 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 176/1999/NĐ-CP.
- Căn cứ Quyết định số 41/2002/QĐ-TTg ngày 18/03/2002 của Thủ tướng Chính phủ về chống thất thu thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp qua giá bán trong hoạt động kinh doanh xe ô tô, xe hai bánh gắn máy.
- Căn cứ Quyết định số 5753 QĐ-UB ngày 03/10/2001 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc “Ủy quyền cho Cục trưởng Cục Thuế Thành phố Hà Nội ký ban hành Bảng giá tối thiểu các tài sản: phương tiện vận tải, súng săn, súng thể thao để tính lệ phí trước bạ và áp dụng Bảng giá tối thiểu tính lệ phí trước bạ tài sản là xe gắn máy, ô tô để ấn định tính thuế giá trị gia tăng cho các đối tượng kinh doanh xe gắn máy trên địa bàn Thành phố Hà Nội”.
- Theo đề nghị của Phòng Tổng hợp Dự toán - Cục Thuế TP Hà Nội.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Bổ sung bảng giá tối thiểu tại Quyết định 6116/CT/QĐ-THDT ngày 21/06/2005 của Cục Thuế Thành phố Hà Nội như sau:

(Đơn vị: Triệu đồng)

S T T	Loại xe	Giá tính LPTB		
		Xe mới	Xe đã qua sử dụng	
			Chưa đăng ký	Đã đăng ký
	Phân III : XE SẢN XUẤT TỪ NĂM 1995 VỀ SAU			
	Chương IV: XE Ô TÔ ITALIA, THUY ĐIỆN, MỸ			

D. XE ÔTÔ DẦU KÉO MỸ				
1	XE ĐẦU KÉO			
	Sản xuất năm 1995 đến năm 1997		300	250
	Sản xuất năm 1998 đến năm 1999		350	300
	Sản xuất năm 2000 đến năm 2001		400	350
	Sản xuất năm 2002 đến năm 2004	600	500	400
	Sản xuất năm 2005	700	600	500

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thực hiện kể từ ngày ký và được áp dụng trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

**Điều 4.** Phòng Tổng hợp Dự toán, Phòng Thanh tra, các Phòng quản lý thu thuộc Văn phòng Cục Thuế, các Chi cục Thuế quận huyện và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

*Nơi nhận : 35*

- Tổng cục Thuế “ để
- UBND TP Hà Nội báo cáo”
- Lãnh đạo Cục Thuế TP Hà Nội
- Sở Tài chính Vật giá “để phối hợp”
- Phòng thuế TB&TK;
- Các CCT quận huyện;
- Các Phòng thu thuộc VP Cục;
- Các Phòng Thanh tra thuộc VP Cục;
- Lưu: HC, THDT (3 bản)

KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG

